

KINH NGHIỆM ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TRUNG QUỐC

HOÀNG THỊ QUỲNH CHI *
TRẦN QUỲNH HOA **

Việc thực hiện đổi mới về tổ chức và hoạt động từ năm 2013 đến nay đã giúp Viện kiểm sát nhân dân các cấp tại Trung Quốc nâng cao vai trò trong phòng, chống tham nhũng; tăng thẩm quyền cho Viện kiểm sát nhân dân các cấp thông qua thực hiện chức năng tổ tụng công ích; đồng thời, cải cách chế độ trách nhiệm của Kiểm sát viên...

Từ khóa: Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc; tổ tụng công ích; Luật Kiểm sát viên Trung Quốc.

Nhận bài: 25/6/2019; biên tập xong: 08/7/2019; duyệt bài: 16/7/2019.

Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Trung Quốc Tập Cận Bình nhận định: Cải cách tư pháp là mục tiêu của Đảng Cộng sản Trung Quốc; ý nghĩa quan trọng của cải cách tư pháp là thúc đẩy hệ thống quản lý, nâng cao năng lực quản lý của nhà nước, làm cho nhân dân tin vào chính nghĩa, tiến đến sự ổn định lâu dài của đất nước; mục đích của cải cách tư pháp tại Trung Quốc là hướng đến một nền tư pháp tiến bộ, công bằng, phân quyền, kiểm soát quyền lực và không bức cung. Nhằm tạo tiền đề cho công cuộc cải cách tư pháp sâu, rộng, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra các yêu cầu tổng thể, mục tiêu tổng thể cũng như nội dung chính của việc cải cách như sau:

Một là, đề ra năm yêu cầu tổng thể gồm:

(1) Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản; (2) Kiên trì con đường chủ nghĩa xã hội đặc sắc của Trung Quốc; (3) Kiên trì cải cách tư pháp đến cùng; (4) Bảo đảm các quyền tư pháp; (5) Bảo đảm nhân quyền.

Hai là, đặt ra năm mục tiêu tổng thể gồm: (1) Hoàn thiện sự lãnh đạo của Đảng về cơ quan tư pháp, Viện kiểm sát (VKS); (2) Phối hợp, kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan; (3) Tinh quyền uy, tinh công

* *Kiểm sát viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học (Vụ 14), Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

** *Kiểm sát viên sơ cấp, Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học (Vụ 14), Viện kiểm sát nhân dân tối cao.*

chính, độ tin cậy tư pháp được nâng cao; (4) Bảo đảm nhân quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân, độ hài lòng, tin cậy của nhân dân với nền tư pháp được nâng cao; (5) Nâng cao chế độ quản lý cán bộ kiểm sát.

Ba là, định hướng một số nội dung chính của cải cách tư pháp gồm: (1) Thực hiện quản lý nhân viên tư pháp; (2) Hoàn thiện chế độ trách nhiệm tư pháp; (3) Hoàn thiện chế độ bảo đảm nghề nghiệp nhân viên tư pháp; (4) Xây dựng chế độ quản lý tập trung ở cấp tỉnh.

Tại Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao Trung Quốc, bắt đầu từ năm 2015 đã tiến hành tổng kết công tác cải cách trong ngành Kiểm sát giai đoạn từ năm 2013 đến năm 2017. Tính đến tháng 6/2014, các VKS Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng, VKSND tối cao Trung Quốc đã thực hiện việc cải cách thi điểm công tác quản lý phân loại nhân viên và thi tuyển chức danh tư pháp.

Mặc dù trong lần cải cách tư pháp này, Đảng Cộng sản Trung Quốc thực hiện cải cách nhiều nội dung, tuy nhiên, đối với hệ thống VKSND chúng tôi cho rằng có một số điểm đặc sắc như: (1) Nâng cao vai trò của VKSND, trong phòng ngừa tham nhũng; (2) Thiết lập chức năng tổ tụng công ích tại VKSND các cấp; (3) Hoàn thiện chế độ trách nhiệm của Kiểm sát viên VKSND các cấp; (4) Hoàn thiện chế độ thi tuyển, bổ nhiệm, nhiệm kỳ, đào tạo của Kiểm sát viên VKSND các cấp; (5) Hoàn thiện cơ chế bảo đảm hoạt động của VKSND các cấp.

1. Vai trò của Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc trong phòng ngừa tham nhũng

Trước đây, Trung Quốc đã giao cho

Cục đấu tranh chống tham nhũng thuộc VKSND các cấp trực tiếp phát hiện, điều tra các tội về tham nhũng; các bộ, ban, ngành và quần chúng nhân dân có trách nhiệm phối hợp với cơ quan đấu tranh chống tham nhũng của VKSND để từng bước ngăn chặn và đẩy lùi loại tội phạm này trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, trong lần cải cách tư pháp này, cơ quan đấu tranh chống tham nhũng thuộc VKSND đã được tổ chức lại thuộc Ủy ban giám sát Nhà nước. Như vậy, tại VKSND các cấp hiện nay không còn Cục đấu tranh chống tham nhũng nữa, thay vào đó, Bộ luật Hình sự Trung Quốc quy định VKSND được quyền điều tra đối với 14 loại tội danh, bao gồm: (1) Tội làm ảnh hưởng đến công bằng tư pháp; (2) Bắt người trái phép; (3) Khám xét trái phép; (4) Bức cung, nhục hình; (5) Ngược đãi đối với người được giám hộ; (6) Lợi dụng chức vụ; (7) Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng; (8) Ra phán quyết dân sự, hành chính trái pháp luật; (9) Thiếu trách nhiệm trong thi hành bản án của Tòa án; (10) Thả người đang bị giam trái pháp luật; (11) Thiếu trách nhiệm dẫn đến người đang bị giam trốn thoát; (12) Thiếu trách nhiệm trong quá trình xét giám hình phạt; (13) Thiếu trách nhiệm trong giám sát người thi hành án ngoài trại giam; (14) Lấy lời khai bằng biện pháp bạo lực. Đối tượng điều tra là cán bộ cơ quan tư pháp. Những tội danh này có cơ chế song trùng, tức là, ngoài VKS có thể điều tra thì Ủy ban giám sát Nhà nước cũng có quyền điều tra đối với những tội danh nêu trên.

Hiện nay, tại VKSND các địa phương tại Trung Quốc đều xây dựng khu giáo dục, nhắc nhở đường liêm. Khu giáo dục

đường liềm tại VKSND các địa phương tại Trung Quốc là khu trưng bày các vụ án tham nhũng tại địa phương và trên toàn quốc đã bị khởi tố, điều tra, truy tố trong những năm qua. Thông qua khu giáo dục đường liềm và việc thực hiện chế độ báo cáo liềm chính giúp cho Kiểm sát viên ý thức được trách nhiệm của mình trong phòng ngừa tham nhũng, từ đó giải quyết vụ án bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, khu giáo dục đường liềm tại VKSND các cấp Trung Quốc cũng được đưa vào bảng đánh giá xếp loại trong toàn quốc, ngoài việc nhắc nhở, đường liềm trong nội bộ VKSND, khu giáo dục đường liềm còn mở cửa cho các cơ quan khác trong tỉnh, các cơ quan trong và ngoài nước đến tham quan, tìm hiểu về quá trình đấu tranh phòng, chống tham nhũng của Trung Quốc. Từ đó, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Vai trò của Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc trong tố tụng công ích

2.1. Về quá trình hình thành chế độ tố tụng công ích ở Viện kiểm sát nhân dân

Tháng 10/2014, Đảng Cộng sản Trung ương Trung Quốc đề nghị tìm hiểu và xây dựng chế độ tố tụng công ích ở VKSND.

Tháng 7/2015, Đại hội nhân dân Trung Quốc đã giao cho VKSND tối cao Trung Quốc tổ chức tiến hành tố tụng công ích tại 13 VKSND cấp tỉnh.

Tháng 6/2017, Đại hội nhân dân Trung Quốc đã sửa đổi Luật tố tụng dân sự và Luật tố tụng hành chính để giao nhiệm vụ tố tụng công ích cho VKSND từ ngày 01/7/2017.

2.2. Trình tự tiến hành tố tụng công ích

Từ 01/7/2017, VKSND thành phố Nam

Ninh, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc đã khởi kiện 126 vụ án về tố tụng công ích, trong đó chủ yếu là các vụ án về các lĩnh vực: Thực phẩm, môi trường, y dược, tài sản nhà nước (chủ yếu là quyền sử dụng đất của Nhà nước). Qua nghiên cứu kinh nghiệm tại VKSND tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, chúng tôi có thể khái quát trình tự tiến hành tố tụng công ích tại Trung Quốc như sau:

Thứ nhất, trình tự tiến hành tố tụng hành chính công ích.

Khi VKS phát hiện có hành vi vi phạm trong lĩnh vực môi trường, y dược và thực phẩm thuộc trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, tài sản nhà nước (chủ yếu là quyền sử dụng đất của Nhà nước) thì VKS tiến hành tố tụng hành chính công ích. Viện kiểm sát tiến hành điều tra sơ bộ và sau đó ban hành văn bản kiến nghị cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực đó (kiến nghị tiến tố tụng). Khi cơ quan hành chính nhà nước nhận được kiến nghị của VKS thì có trách nhiệm thực hiện kiến nghị của VKS trong 02 tháng để khắc phục những vi phạm trong quản lý hành chính và có văn bản trả lời VKS về những biện pháp khắc phục. Sau thời hạn 02 tháng, nếu cơ quan hành chính nhà nước không thực hiện kiến nghị của VKS thì VKS khởi kiện tại Tòa án. Tuy nhiên, cho đến nay, 84 vụ án về tố tụng hành chính công ích thì VKSND thành phố Nam Ninh chưa khởi kiện tại Tòa án vì các cơ quan hành chính nhà nước đã kịp thời khắc phục vi phạm trong công tác quản lý hành chính.

Thứ hai, trình tự tiến hành tố tụng dân sự công ích.

Khi VKS phát hiện hành vi xâm phạm

lợi ích của nhà nước, lợi ích công cộng, VKS tiến hành công bố, sau khi công bố mà không có một tổ chức, cá nhân nào có hành vi khởi kiện thì VKS sẽ khởi kiện, trong đó, chủ yếu trong 02 lĩnh vực là môi trường và an toàn thực phẩm. Từ tháng 7/2017 đến nay, VKSND thành phố Nam Ninh đã khởi kiện 09 vụ án về tố tụng dân sự công ích liên quan đến an toàn thực phẩm. Trong các vụ án này thì bị đơn đồng thời bị truy cứu trách nhiệm hình sự vì đã thêm chất phụ gia bị cấm trong thực phẩm. Cả 09 vụ án này thì Tòa án đã tiến hành xét xử theo hướng kiến nghị của VKS.

3. Chế độ trách nhiệm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc

Cải cách trách nhiệm tư pháp là trung tâm của cải cách tư pháp tại Trung Quốc. Theo đó, trong lần cải cách này, trách nhiệm tư pháp được hiểu theo hướng: “Ai làm vụ án, người đó chịu trách nhiệm”. Việc tổ chức cải cách chế độ trách nhiệm của Kiểm sát viên VKSND được thực hiện ở các mặt sau:

Một là, thiết lập tổ làm vụ án theo các tội danh và độ khó của vụ án. Tùy theo tội danh và mức độ nghiêm trọng của vụ án mà có thể phân công 01 Kiểm sát viên hoặc 01 tổ Kiểm sát viên làm án. Đối với những vụ án đơn giản, xây dựng mô hình Kiểm sát viên làm vụ án với trợ lý Kiểm sát viên. Đối với những vụ án nghiêm trọng, phức tạp thì xây dựng nhóm kiểm sát viên từ 02 người trở lên giải quyết vụ án. Đáp ứng nhu cầu cải cách tư pháp, tại VKSND các địa phương còn tổ chức các tổ làm án về người chưa thành niên, án môi trường, án kinh tế...; những tổ, nhóm làm án này là những Kiểm sát viên có

kinh nghiệm, chuyên nghiệp hoặc tuyển thêm thư ký là những người ngoài biên chế VKSND giúp việc cho Kiểm sát viên.

Hai là, hoàn thiện chế độ lãnh đạo xử lý vụ án. Theo yêu cầu, quy định của Ban nội chính Trung ương và Lãnh đạo VKSND tối cao thì ban lãnh đạo VKSND các cấp trực tiếp giải quyết các vụ án nghiêm trọng, phức tạp có ý nghĩa chỉ đạo. Viện trưởng VKSND các cấp phải tham gia xét xử tại phiên tòa. Bên cạnh đó, Viện trưởng VKSND các cấp tham dự Ủy ban Thẩm phán ở cấp mình. Đối với những vụ án do Viện trưởng trực tiếp giải quyết, việc thực hiện có nhiều hình thức khác nhau như: (1) Nếu Viện trưởng làm án độc lập thì sẽ có trợ lý Kiểm sát viên giúp việc cho Viện trưởng; (2) Phân công 01 nhóm làm án, do Viện trưởng chỉ đạo, các Kiểm sát viên khác giúp việc cho Viện trưởng; (3) Viện trưởng trực tiếp giải quyết, đưa ra ý kiến về phương hướng giải quyết vụ án với tư cách là thành viên Ủy ban kiểm sát; (4) Viện trưởng trực tiếp giải quyết, đưa ra ý kiến về phương hướng giải quyết vụ án với tư cách là thành viên Hội đồng Thẩm phán. Ngoài ra, Viện trưởng VKSND các cấp còn có quyền kháng nghị đối với các bản án của Tòa án. Tuy nhiên, đối với những vụ án quan trọng có ảnh hưởng đến xã hội thì phải đưa ra Ủy ban kiểm sát đề thảo luận, quyết định theo đa số, ý kiến của Viện trưởng chỉ là một trong các ý kiến của thành viên Ủy ban kiểm sát, không được xem là ý kiến quyết định.

Ba là, quy định quyền hạn, trách nhiệm của Kiểm sát viên khi tham gia vụ án. Tháng 7/2016, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc vụ viện đã ban

hành quy định bảo đảm cho Kiểm sát viên, nhân viên tư pháp thực hiện chức trách, nhiệm vụ (làm án sai thì phải chịu trách nhiệm). Hiện nay, tại Trung Quốc, thông qua cải cách tư pháp đã xóa bỏ thủ tục hành chính trong giải quyết vụ án, 70% các vụ án đơn giản do Viện trưởng trực tiếp chỉ đạo Kiểm sát viên giải quyết, không thông qua cấp trung gian như Vụ trưởng, Trường phòng, ... Bên cạnh đó, nhằm thay đổi hình thức xử lý vụ án cũ, theo yêu cầu của VKSND tối cao Trung Quốc, VKSND các địa phương đã xây dựng quy định về chế độ, quyền hạn của Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kiểm sát viên (có danh sách quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Viện trưởng, nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm sát viên). Theo đó, Kiểm sát viên có quyền xử lý vụ án độc lập theo quy định của pháp luật, kiên trì nguyên tắc quyền lợi của Kiểm sát viên chịu sự giám sát của pháp luật.

Bốn là, hoàn thiện chế độ giám sát Kiểm sát viên. Kiểm sát viên VKSND được đánh giá thông qua hệ thống giám sát tình hình giải quyết, xét xử vụ án.

Năm là, hoàn thiện cơ chế quản lý vụ án và giám sát. Theo đó, cơ chế giám sát trong tình hình mới đối với Kiểm sát viên khi giải quyết vụ án, gồm: (1) Giám sát nội bộ thông qua quản lý chất lượng và thời hạn thực biện vụ án của Kiểm sát viên bảo đảm Kiểm sát viên có quyền nhưng phải đúng pháp luật; (2) Giám sát từ bên ngoài thông qua hệ thống phần mềm quản lý án (các loại vụ án do phần mềm máy tính phân cho các Kiểm sát viên, chỉ có một số vụ án quan trọng thì do chỉ đạo của Viện trưởng hoặc Phó Viện trưởng phân cho 01 Kiểm sát viên nhất

định); đồng thời, xây dựng chế độ hội nghị giữa các Kiểm sát viên để trao đổi kinh nghiệm làm án và quản lý Kiểm sát viên các cấp (xác định những điều Kiểm sát viên không được làm); (3) Giám sát của xã hội: Công khai cáo trạng, kiến nghị của VKS, tăng phạm vi giám sát của giám sát viên nhân dân, xây dựng ủy ban chuyên gia thúc đẩy nâng cao trình độ nhân lực Kiểm sát viên.

Sáu là, hoàn thiện cơ chế phân biện trách nhiệm tư pháp, cơ chế truy cứu trách nhiệm hình sự. Theo ý chí chủ quan của Kiểm sát viên và việc hình thành hậu quả nghiêm trọng hay không mà trách nhiệm tư pháp của Kiểm sát viên chia làm 3 loại, gồm: (1) Xác định Kiểm sát viên trong phạm vi công tác phải chịu trách nhiệm đối với vụ án mình quản lý; (2) Trường hợp Kiểm sát viên xử lý vụ án quá quy định hoặc gây hậu quả nghiêm trọng thì truy cứu trách nhiệm hình sự; (3) Khi Kiểm sát viên xử lý vụ án không ai được can thiệp, các đơn vị và cá nhân không được yêu cầu Kiểm sát viên làm việc trái quy định của pháp luật; Kiểm sát viên có quyền không chịu trách nhiệm đối với cá nhân đơn vị yêu cầu trái pháp luật.

4. Chế độ thi tuyển, bổ nhiệm, nhiệm kỳ, đào tạo của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc

Hệ thống Kiểm sát viên Trung Quốc có 05 chức danh: Viện trưởng VKS, Phó Viện trưởng VKS, Ủy viên Ủy ban Kiểm sát, Kiểm sát viên và Trợ lý Kiểm sát viên. Trên cơ sở tiếp thu kinh nghiệm từ chế độ cấp bậc Kiểm sát viên, Công tố viên các nước, kết hợp với chế độ quản lý hiện hành của Trung Quốc, Luật Kiểm sát viên

Trung Quốc đã quy định cấp bậc Kiểm sát viên bao gồm 4 cấp 12 bậc, gồm: Thủ tịch Đại Kiểm sát viên, Đại Kiểm sát viên (02 bậc), Kiểm sát viên cao cấp (04 bậc), Kiểm sát viên (05 bậc). Bên cạnh đó, Luật Kiểm sát viên Trung Quốc cũng quy định chỉ những cá nhân đã được tuyển chọn, có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm nghiệp vụ pháp luật, trúng tuyển kỳ thi tư pháp quốc gia, vào làm việc tại VKSND các cấp mới có tư cách tham gia kỳ thi tuyển chọn chức danh Kiểm sát viên.

4.1. Chế độ thi tuyển của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc

Khi có định mức thì Ban nội chính tỉnh sẽ thành lập hội đồng xét tuyển chức danh Phán quan (Thẩm phán) và Kiểm sát quan (Kiểm sát viên) cho cả Tòa án và VKS (thành viên ban tuyển chọn gồm các Kiểm sát viên, Thẩm phán, Luật sư có nhiều kinh nghiệm trong giải quyết các vụ án), các nhân viên kiểm sát, Trợ lý Kiểm sát viên đủ tiêu chuẩn sẽ được tham gia cuộc thi này để nâng ngạch thành Kiểm sát viên (người không làm án quá 05 năm thì phải quay lại làm án ít nhất 01 năm mới được thi Kiểm sát viên). Kiểm sát viên được bổ nhiệm, có chức danh, quyền lợi, nghĩa vụ và chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Kiểm sát viên là người trực tiếp làm nhiệm vụ thực hành quyền kiểm sát, trình độ pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ của Kiểm sát viên có ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả và chất lượng của việc thực hành các chức năng và nhiệm vụ của VKS.

Để bảo đảm chuyên nghiệp hóa đội ngũ Kiểm sát viên, việc tuyển chọn Kiểm sát viên ưu tiên người có kinh nghiệm; đồng thời thực hiện việc luân chuyển giữa

Kiểm sát viên các cấp (để được luân chuyển làm Kiểm sát viên VKSND cấp trên thì Kiểm sát viên phải làm ở cấp dưới một vài năm và có kinh nghiệm giải quyết vụ án).

4.2. Chế độ bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc

Viện trưởng VKSND tối cao do Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm.

Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, thành phố, huyện do Ủy ban Thường vụ Hội đồng nhân dân cấp trên quyết định. Chế độ bầu và miễn nhiệm đối với Viện trưởng VKS quân sự thực hiện theo trình tự thủ tục đặc biệt.

Các chức danh Phó Viện trưởng VKS, Ủy viên Ủy ban Kiểm sát của VKSND tối cao, VKSND cấp tỉnh, thành phố, quận/huyện sẽ do Ủy ban Thường vụ Hội đồng nhân dân các cấp bầu và miễn nhiệm, Viện trưởng VKSND cùng cấp có quyền đề nghị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm và bãi nhiệm Phó Viện trưởng VKS quân sự được tiến hành theo trình tự thủ tục và quyền hạn bổ nhiệm, bãi nhiệm dành cho quân nhân sau khi đã được sự đồng ý của Viện trưởng VKSND tối cao.

Đối với những Kiểm sát viên đã thông qua kỳ thi chức danh, Viện trưởng VKSND cấp nào sẽ tập hợp danh sách Kiểm sát viên cấp đó đề nghị Ủy ban Thường vụ Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

Trợ lý Kiểm sát viên cấp nào thì do Viện trưởng VKS cấp đó bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Kiểm sát viên được bảo đảm giữ chức danh Kiểm sát viên không bị bãi miễn,

đồng thời được xét thăng cấp theo kỳ hạn, thời hạn thăng cấp ngắn hơn cán bộ hành chính thông thường; đối với Kiểm sát viên ưu tú có thể tiến cấp theo quy định khác. Tuy nhiên, chức danh Kiểm sát viên có thể bị bãi miễn trong các trường hợp: Kiểm sát viên làm nghiệp vụ không bảo đảm yêu cầu, người nghỉ hưu hoặc chuyển sang cơ quan khác,...

4.3. Chế độ đào tạo của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Trung Quốc

Ở Trung ương tổ chức Học viện Kiểm sát viên Quốc gia, tại các tỉnh đều có Phân viện Học viện Kiểm sát viên Quốc gia. Các VKSND cấp tỉnh phối hợp với Vụ tổ chức, cán bộ VKSND tối cao Trung Quốc khảo sát nhu cầu đào tạo và lên kế hoạch đào tạo gửi cho Học viện Kiểm sát viên Quốc gia tổ chức thực hiện. Kiểm sát viên của tỉnh nào thì được đào tạo tại Phân viện Học viện Kiểm sát viên Quốc gia tại tỉnh đó.

Đội ngũ giảng viên của Học viện và Phân viện Học viện Kiểm sát viên Quốc gia gồm 02 loại: Giảng viên chuyên trách (là giảng viên của Học viện Kiểm sát viên Quốc gia), giảng viên kiêm nhiệm (là Kiểm sát viên có nhiều kinh nghiệm; các đồng chí lãnh đạo; chuyên gia pháp luật tại các trường đại học được Học viện và Phân viện mời tới giảng dạy).

Việc đào tạo Kiểm sát viên ở Trung Quốc hiện nay hướng đến mục tiêu chuyên nghiệp theo phân ngành hẹp dần. Các cơ sở đào tạo chịu sự giám sát của bộ máy giám sát đào tạo trực thuộc Vụ tổ chức, cán bộ VKSND tối cao. Đối với từng chuyên ngành, bộ máy giám sát đào tạo có yêu cầu cụ thể và có kinh phí đào tạo riêng.

Sau cải cách tư pháp, Kiểm sát viên được đào tạo nhiều hơn, tập trung vào đào tạo nghiệp vụ kiểm sát và đào tạo cho 03 loại nhân viên (Trợ lý Kiểm sát viên, Thư ký, Cảnh sát hỗ trợ tư pháp). Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền điều tra đối với 14 loại tội danh nhưng số lượng vụ án về các tội danh này hiện nay còn ít nên việc đào tạo nghiệp vụ điều tra chưa được chú trọng, trong thời gian tới, đề chuyên nghiệp hóa đội ngũ Kiểm sát viên sẽ triển khai đào tạo.

Hiện nay công tác đào tạo, bồi dưỡng Kiểm sát viên chủ yếu bao gồm: Bồi dưỡng năng lực lãnh đạo; đào tạo, bồi dưỡng tư cách, tiêu chuẩn để được bổ nhiệm Kiểm sát viên; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm sát; bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn. Trong đó, việc bồi dưỡng năng lực lãnh đạo bao gồm bồi dưỡng năng lực lãnh đạo cho Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKS đang đương chức, bồi dưỡng năng lực lãnh đạo cho thế hệ cán bộ kế cận; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, căn cứ vào những đặc điểm nghiệp vụ khác nhau, nhằm giải quyết những tình huống mới, vấn đề mới nổi lên trong khâu công tác; tiến hành tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng kỹ năng thực tiễn, căn cứ yêu cầu của từng mảng công tác trong VKS, áp dụng những phương pháp đa dạng, linh hoạt để tiến hành tập huấn những kỹ năng cơ bản như sử dụng máy vi tính, trình bày văn bản, công văn, ngoại ngữ...; bồi dưỡng tư cách, tiêu chuẩn để bổ nhiệm bao gồm bồi dưỡng để chuẩn bị bổ nhiệm, bồi dưỡng để thăng cấp bậc, bồi dưỡng để tiếp tục nhiệm kỳ và bồi dưỡng tiêu chuẩn cơ bản. □